

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN CHÂU
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2020/HS-ST
Ngày 18 - 8 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Xuân Lan

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phan Ngọc Thạch

Ông Nguyễn Hưng Thái Dương

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Tuyết Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thái Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 60/2020/TLST - HS ngày 18 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh P (T), sinh năm 1986 tại tỉnh Tây Ninh; Nơi đăng ký HKTT: Ấp C, xã H, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Tổ 7, ấp L, xã T, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh; Giấy CMND số: 290837911; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn R và bà Bùi Thị M; vợ: Hồ Thị N, sinh năm 1988; con: Có 04 người, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không có; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án Đ tóm tắt N sau:

Nguyễn Thanh P cho mướn cho ông Nguyễn Hoàng Th, sinh năm 1978, ngụ ấp H, xã T, huyện Tân Châu và tạm trú tại chòi rẫy của ông Th ở tổ 7, ấp T, xã H, huyện Tân Châu. Ngày 17/12/2019, tại chòi rẫy, P mua 06 hộp pháo hoa loại 49 ống, 06 hộp pháo hoa loại 36 ống, 05 hộp pháo hoa loại 25 ống và 02 hộp

pháo heo của một người tên D chưa rõ nhân thân, địa chỉ với tổng số tiền 5.840.000 đồng nhằm mục đích bán lại kiếm lời. P cất giấu số pháo trên trong phòng ngủ tại chòi rẫy. Ngày 18/12/2019, Nguyễn Văn Đ, sinh ngày 18/8/2004, ngụ ấp T, xã N, huyện Tân Châu đến chòi rẫy gặp P mua 03 hộp pháo hoa loại 36 ống, 03 hộp pháo hoa loại 25 ống và 02 hộp pháo heo thì P đồng ý bán với số tiền 2.200.000 đồng, P thu lợi Đ 280.000 đồng. Sau đó, Đ cùng Lê Thị Huỳnh N, sinh ngày 29/3/2005, ngụ ấp T, xã S, huyện Dương Minh Châu sử dụng xe mô tô biển số 66M1-168.15 vận chuyển số pháo trên về nhà Đ nhằm mục đích sử dụng. Khi Đ, N vận chuyển số pháo trên đến khu vực ấp Đ, xã T, huyện Tân Châu thì bị Công an xã T bắt quả tang, tạm giữ 6,9 kg pháo các loại. Lúc 18 giờ 30 phút cùng ngày, Công an xã H mời Nguyễn Thanh P làm việc, P thừa nhận hành vi mua bán pháo và tự nguyện giao nộp 06 hộp pháo hoa loại 49 ống, 03 hộp pháo hoa loại 36 ống, 02 hộp pháo hoa loại 25 ống, tổng khối lượng là 14,5 kg.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thanh P đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội.

Kết luận giám định số 505/C09B, ngày 26/12/2019 của Phân Viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận đối với các mẫu pháo Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Châu (đã tạm giữ của Nguyễn Thanh P) gửi đến giám định đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ, bên trong có chứa thành phần thuốc pháo, khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu, gồm:

- 01 khối hình hộp chữ nhật có kích thước (17 x 17 x 10) cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, ghi chữ “GALAXY TREASURE”, bên trong có chứa 49 ống giấy hình trụ tròn dài 10cm, đường kính 2,2cm;

- 01 khối hình hộp chữ nhật có kích thước (15 x 15 x 10) cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, ghi chữ “CHONGKOL C0843”, bên trong có chứa 36 ống giấy hình trụ tròn dài 10cm, đường kính 2,2cm;

- 01 khối hình lập phương, có kích thước (12 x 12 x 12) cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, ghi chữ “CHONGKOL C0825A”, bên trong có chứa 25 ống giấy hình trụ tròn dài 12cm, đường kính 2,2cm.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: Đang tạm giữ: 05 (năm) hộp hình trụ, mỗi hộp gắn kết 49 ống tròn, có ký hiệu chữ Dm; 02 (hai) hộp hình trụ, mỗi hộp gắn kết 36 ống tròn, ký hiệu chữ CHONGKLO; 01 (một) hộp hình trụ, mỗi hộp gắn 25 ống tròn ký hiệu chữ CHONGKLO; 01 (một) điện thoại di động OPPO, số imel 1: 864267041529819, imel 2: 864267041529801; tiền Việt Nam 280.000 đồng.

Kê biên tài sản: Bị cáo Nguyễn Thanh P không có tài sản nên không kê biên.

Tại phiên tòa, bị cáo P đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại bản Cáo trạng số: 64/CT-VKSTC, ngày 17 tháng 6 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh P về tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh P từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng, tài sản đã thu giữ theo quy định của pháp luật.

Bị cáo P nói lời nói sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo còn có mẹ già và 04 con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Ngày 18/12/2019, tại tổ 7, ấp T, xã H, huyện Tân Châu, Nguyễn Thanh P thực hiện hành vi buôn bán trái phép 6,9 kg pháo nổ, là hàng cấm, cho Nguyễn Văn Đ và Lê Thị Huỳnh N với giá 2.200.000 đồng, thu lợi bất chính 280.000 đồng thì bị phát hiện. Cùng ngày, P tự nguyện giao nộp 14,5kg pháo còn lại đang cất giấu tại chòi rẫy cho Cơ quan điều tra.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo P thừa nhận 6,9 kg pháo nổ bị cáo bán cho anh Đ, chị N với số 14,5 kg pháo nổ bị cáo giao nộp cho Cơ quan Điều tra là cùng chủng loại với nhau. Tuy trong quá trình điều tra, thì số 6,9 kg pháo nổ đã bị tiêu hủy khi chưa tiến hành giám định, nhưng căn cứ vào kết luận giám định số 505/C09B, ngày 26/12/2019 của Phân Viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận đối với số pháo nổ mà bị cáo giao nộp thể hiện số pháo này đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ, bên trong có chứa thành phần thuốc pháo, khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu. Số 14,5

kg pháo nổ bị cáo giao nộp, bị cáo thừa nhận dùng để bán thu lợi nhuận, nên xác định tổng trọng lượng bị cáo P thực hiện hành vi buôn bán là 21,4 kg.

Xét thấy hành vi của bị cáo P thực hiện hành vi mua bán 21,4 kg pháo nổ, là hàng cấm đã phạm vào tội “Buôn bán hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự như luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo P là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước, gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của mình gây ra.

[4] Khi quyết định hình phạt cần xem xét về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự cho bị cáo:

[4.1] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo P thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4.2] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Hành vi của bị cáo P cần xử phạt với mức án tù và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo thành người tốt, có ích cho xã hội và cũng nhằm răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[6] Về xử lý vật chứng và truy thu tiền thu lợi bất chính:

[6.1] Đối với số pháo hoa thu giữ của bị cáo P gồm 05 (năm) hộp hình trụ, mỗi hộp gắn kết 49 ống tròn, có ký hiệu chữ Dm; 02 (hai) hộp hình trụ, mỗi hộp gắn kết 36 ống tròn, ký hiệu chữ CHONGKLO; 01 (một) hộp hình trụ, mỗi hộp gắn 25 ống tròn ký hiệu chữ CHONGKLO, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[6.2] Đối với số tiền 2.200.000 đồng (trong đó có 280.000 đồng tiền bị cáo thu lợi bất chính) là tiền bị cáo P có được từ việc mua bán pháo hoa; 01 (một) điện thoại di động OPPO, số imel 1: 864267041529819, imel 2: 864267041529801 bị cáo sử dụng liên lạc cho việc mua bán pháo hoa nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[7] Bị cáo Nguyễn Thanh P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh P (T) 01 (một) năm tù về tội “Buôn bán hàng cấm”.

Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Về xử lý vật chứng và truy thu tiền thu lợi bất chính: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 05 (năm) hộp hình trụ, mỗi hộp gắn kết 49 ống tròn, có ký hiệu chữ Dm; 02 (hai) hộp hình trụ, mỗi hộp gắn kết 36 ống tròn, ký hiệu chữ CHONGKLO; 01(một) hộp hình trụ, mỗi hộp gắn 25 ống tròn ký hiệu chữ CHONGKLO.

(Vật chứng đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh theo biên bản giao nhận ngày 01/7/2020).

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động OPPO, số imel 1: 864267041529819, imel 2: 864267041529801.

(Vật chứng đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh theo biên bản giao nhận ngày 01/7/2020).

Số tiền 2.200.000 (hai triệu hai trăm nghìn) đồng. Được khấu trừ vào số tiền bị cáo P đã nộp là 280.000 (hai trăm tám mươi nghìn) đồng (theo biên bản giao nhận ngày 25/8/2020). Do đó, bị cáo P phải nộp tiếp số tiền 1.920.000 (một triệu chín trăm hai mươi nghìn) đồng.

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Thanh P (T) phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định Đ thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người Đ thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án Đ thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Quyền kháng cáo:

Án hình sự sơ thẩm xử công khai, báo cho bị cáo Nguyễn Thanh P(T) được quyền kháng cáo Bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Châu;
- CCTHADS huyện Tân Châu;
- Sở Tư Pháp tỉnh Tây Ninh;
- Phòng PV 06 Công an Tây Ninh;
- CQĐT CA huyện Tân Châu;
- CQTHAHS Công an H. Tân Châu
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Thi hành án phạt tù;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phạm Thị Xuân Lan